

Theo logic phân tích bài viết, có khả năng M sẽ phải từ bỏ việc phi hạt nhân hóa Triều Tiên và chấp nhận Triều Tiên như là một nước sở hữu vũ khí hạt nhân.



M nên tiếp cận bán đũa Triều Tiên và vấn đề phân biệt vũ khí hạt nhân của Triều Tiên như thế nào? Kể từ vụ thử bom đũa của Triều Tiên vào tháng 10/2006, nước này đã tiến hành thêm 5 vụ thử nã, gia tăng đáng kể năng lực tính sau mỗi vụ thử. Vụ thử hạt nhân tháng 9/2017 của Bình Nhưỡng - được h tuyên bố là một thí nghiệm nhiệt hạch - có đáng kể năng lực tính từ 50 kiloton đến 280 kiloton, một số gia tăng đáng kể so với các vụ thử trước đó. Điều có lẽ đáng báo động hơn đối với các nhà hoạch định chính sách M là việc Triều Tiên xúc tiến mạnh mẽ chương trình tên lửa của nước này, tiến hành 15 vụ thử tên lửa trong năm 2015, 24 vụ trong năm 2016 và 19 vụ thử tên lửa trong 10 tháng đầu năm 2017. Chương trình tên lửa đã làm dấy lên quan ngại về mức cao đối với chính sách của M vào tháng 7/2017, khi Triều Tiên thử thành công Hwasong-14, tên lửa đạn đạo liên lục địa (ICBM) thực sự

đ u tiên c a n c này, v i t m b n c tính lên t i 6.500 d m (10.400 km). S b n lu n đ ã d y lên v i v i c li u Triu Tiên có th k t h p nhu n nhu y n 2 công ngh này và g n thành công m t đ u đ n h t nhân thu nh lên m t tên l a t m trung ho c th m chí là t m xa hay không, hay ngày càng nhi u h n là s b n lu n v i v i c khi nào Triu Tiên có th th c hi n đ c đ i u này. C q uan t ình báo qu c phòng M (DIA) đ ã k t lu n r ñng Bình Nh ñng đ ã đ t t i c t m c này, có t i m n ñng đ a Los Angeles, Denver và Chicago vào trong ph m vi t n công h t nhân. Do v y, th i gian là đ i u c t y u, và nó đ ñng v i phía Triu Tiên m t cách rõ ràng h n khi n c này v ñng b c t i n t i m t kh n ñng h t nhân m nh m và g ây đ e đ a h n m t cách đ áng k .

ã có nhi u ng i b n lu n v i các t ình th t i n thoái l ñng nan mà M ph i đ i m t trên bán đ o Triu Tiên - nh ñng s đ i u hòa khó kh n nh ñng c n thi t gi a nhi u m c tiêu c ñnh tranh l n nhau đ i kèm v i b t k quy t đ ñnh chính sách nào. Tuy nhiên, nh ã đ c t o d ñng t i lâu và hi n nay v n v y, M ph i đ i m t v i không ch m t lo t t ình th l ñng nan v i chính sách Triu Tiên c a n c này, mà v i m t “b 3 nan gi”: m t t ình hu ñng mà trong đó n c này có 3 m c tiêu chính, nh ñng v i nh ñng lý do v i lô g íc và th c t i n mà trong t ình hu ñng t t nh t, n c này c ñng ch có th đ t đ c cùng lúc 2 trong s đó. Chính sách đ i ngo i c a M t i lâu đ ã đ ñng th i tìm cách phi h t nhân hóa Triu Tiên, duy trì liên minh M -Hàn và v i th t r i n khai v i phía tr c c a n c này trên bán đ o Triu Tiên, và tránh các phí t n g n li n v i hành đ ñng quân s ch ñng ph bi n v i khí h t nhân. Tuy v y, nh phân tích đ i đ ây s cho th y, v i c l a ch n 2 ph ñng án b t k trong s đó có ngh a là ph ñng án th ba ph i b t b . Khi xét đ n v i c đó, ph ñng án ít t n kém nh t trong ng n h n có v i là M duy trì liên minh c ñng nh v i th t r i n khai v i phía tr c c a mình và tránh các phí t n g n li n v i v i c ch ñng ph bi n v i khí h t nhân b ñng v i l c. Tóm l i, có kh n ñng M s ph i t b v i c phi h t nhân hóa Triu Tiên v i t cách thành ph n mang tính xác đ ñnh c a cách ti p c n c a n c này đ i v i bán đ o Triu Tiên, và ch p nh n Triu Tiên nh là m t n c s h u v i khí h t nhân.

Phi h t nhân hóa, t r i n khai và tránh chi n tranh

M t i lâu đ ã có 3 m c tiêu chính trong cách ti p c n c a n c này đ i v i ch ñng t ình h t nhân c a Triu Tiên. M c tiêu đ u tiên trong s này là kêu g i v i c xóa b toàn b ch ñng t ình h t nhân Triu Tiên m t cách có th th m tra và không th đ o ng c - đ c g i là “CVID” đ i th i Chính quy n Bush. Ngay t i nh ñng ngày đ u nh n th c c a M v i ch ñng t ình v i khí h t nhân c a Triu Tiên, cách ti p c n c a M đ ã đ c d n đ t b i m c tiêu c b n này. M c tiêu cu i cùng phi h t nhân hóa là l c đ y đ ñng sau “Th a thu n khung” c a Chính quy n Clinton và đ ñng

sau “ àm phán 6 bên” c a Chính quy n Bush.

V i g n nh m i di n bi n l n có liên quan đ n ch ng tr ình h t nhân Tri u Tiên, các nhà ho ch đ nh chính sách hàng đ u c a M đ u ch c ch n nh n m nh m c tiêu phi h t nhân hóa này. Sau v th đ u tiên c a Tri u Tiên vào n m 2006, T ng th ng Bush kh ng đ nh r ng các hành đ ng nh v y s không “làm suy y u quy t tâm c a M và các đ ng minh c a chúng ta đ t đ c m c tiêu phi h t nhân hóa bán đ o Tri u Tiên”. Sau v th vào tháng 9/2016 c a Tri u Tiên, T ng th ng Obama nh n m nh: “Rõ ràng là M không và s không bao gi ch p nh n Tri u Tiên nh là m t n c s h u h t nhân”. Và T ng th ng Trump, ch vài tu n sau v th h t nhân tháng 9/2017 c a Tri u Tiên, đã l u ý t ng t r ng v i “Tri u Tiên, m c tiêu c a chúng ta là phi h t nhân hóa. Chúng ta không th cho phép ch đ này đ e đ a đ t n c chúng ta ho c các đ ng minh c a chúng ta b ng thi t h i không th t ng t ng đ c v sinh m ng. Chúng ta s làm nh ng gì ph i làm đ ng n ch n đ i u đó x y ra”. Tóm l i, CVID đang và t lâu đã là u tiên chính sách s m t c a M v bán đ o Tri u Tiên.

M c tiêu th hai c a M là duy trì liên minh c a n c này v i Hàn Qu c và v th tri n khai v phía tr c c a n c này trên bán đ o Tri u Tiên. Quân đ i M đã đ c tri n khai trên bán đ o này t khi Chi n tranh Tri u Tiên n ra vào n m 1950, v i trung bình kho ng 50.000 binh lính xuyên su t h u h t Chi n tranh L nh và hi n nay i m c kho ng 24.000. V ph n mình, liên minh quân s M -Hàn đã có hi u l c t n m 1953 và v n là m t n n t ng - hay nh cách nó th ng đ c nh c đ n, m t “nhân t c t y u” - c a chính sách đ i ngo i c a M i ô ng Á. Ngoài vi c cho phép M tri n khai l c l ng vào khu v c và r n đ e m t cu c t n công nh m vào Hàn Qu c, liên minh và s tri n khai này th ng đ c l p lu n là có l i ích b sung giúp duy trì tình tr ng phi h t nhân c a Hàn Qu c.

Các cam k t c a M đ i v i liên minh và đ i v i vi c tri n khai v phía tr c c ng th ng đ c nh n m nh trong nh ng th i k kh ng ho ng trên bán đ o. Ch ng h n, trong chuy n th m cu i cùng c a mình t i châu Á v i t cách t ng th ng, khi Tri u Tiên đang chu n b cho m t v th h t nhân, T ng th ng Obama đã ch c ch n “tái kh ng đ nh r ng cam k t c a chúng ta đ i v i qu c phòng và an ninh c a Hàn Qu c, trong đó có s r n đ e m r ng, là kiên đ nh”. Và m c dù T ng th ng Trump đã có m t cách ti p c n r t khác th ng đ i v i liên minh M -Hàn, th ng t p trung vào ch trích th a thu n th ng m i t do M -Hàn (KORUS-FTA), nh ng các thành viên trong n i các c a ông l i có xu h ng tuân theo ti n l trong quá kh . Trong m t chuy n th m t i châu Á vào tháng 4/2017, Phó T ng th ng Pence đã rõ ràng trong vi c “bày t s h tr v ng ch c c a M đ i v i liên minh lâu đ i c a chúng tôi v i Hàn Qu c”. Sau các v th ICBM c a Tri u Tiên trong n m 2017,

Ngoi trng M Tillerson cng tái khng đnh “cam kt ch c ch n” c a M đ i v i liên minh này, và B trng Quc phòng Mattis nhn mnh rng “quan h v phòng th là quan trng h n bao gi h t”. Do v y, vic tri n khai v phía trng trên bán đ o Triu Tiên và duy trì liên minh M-Hàn đ c coi là các m c tiêu chính sách đ i ngoi c t y u c a M trong khu v c.

M c tiêu c t lỗi th ba c a M là tránh nhng phí t n g n liên v i m t chi n d ch quân s chng ph bi n v khí h t nhân mà - khi xét đ n quy mô, c u trúc và m c đ tinh vi c a chng trình h t nhân c a Triu Tiên - có kh nng kéo theo m t cu c xâm l c và s thay đ i ch đ bng v l c v ph n M. Trong khi đây không phi là m t m c tiêu thng đ c tuyên b công khai, l a ch n thay đ i ch đ bng v l c đã “đ c đ a ra bàn th o” trong nhiu th p k, và v n liên t c b l ng tránh khi M l a ch n các phng án thay th ít t n kém h n. Trong cu c khng ho ng h t nhân Triu Tiên 1993-1994, Tng thng Clinton đã r t sng s t khi đ c bi t r ng m t cu c Chi n tranh Triu Tiên l n th hai s gây ra thng vong cho 1 triu ng i, tiêu t n c a M 100 t USD và d n t i thi t h i công nghi p 1.000 t USD. B trng Quc phòng khi đó là William Perry đã g i s l a ch n gi a m t Triu Tiên có ti m nng s h u h t nhân v i m t cu c chi n tranh trên bán đ o Triu Tiên là l a ch n “gi a m t th m h a và m t tai o ng”. K t đó, nhng s cân nh c v các phí t n ti m tàng đ u mang tính c nh tnh tng t, v i thng vong c tính lên t i hàng tr m nghìn, th m chí hàng triu ng i, trong vài tháng chi n s kh c li t.

Vn đ đ u tiên đ i v i M là vic tìm ki m và phá h y các chng trình h t nhân và các v khí h y di t hàng lo t (WMD) khác c a Triu Tiên s là m t vic không h đ n gi n. Không gi ng nh các chng trình m i hình thành và t p trung cao đ v m t đ a lý đã b phá h y ở Iraq n m 1981 và ở Syria n m 2007, chng trình WMD c a Triu Tiên bao g m hàng tr m c s đ c phân tán r ng rãi trên kh p đ t n c, bao g m các lò ph n ng, các c s làm giàu, các đ a đi m c t gi v d tr đ u đ n, các đi m s n xu t v khí hóa h c và sinh h c, các đi m phóng và th nghi m, các sân bay, các trung tâm ch huy và ki m soát, và các c s nghiên c u và phát tri n. M c dù tình báo M đã bi t đ a đi m c a nhiu c s trong s này, nhng các c s khác - chng h n nh các đ a đi m c t tr t i 30 đ u đ n h t nhân - l i đ c gi bí m t h n nhiu. Và th m chí trong s ki n v n r t không có kh nng x y ra là M có th tìm th y và phá h y chính xác toàn b c s h t ng h t nhân c a Triu Tiên, M v n không th phá h y c s ki n th c và bí quy t k thu t c a chng trình này. i u này s cho phép ch đ Triu Tiên sng sót r t c c có th xây d ng l i.

Vn đ th hai là pháo binh Triu Tiên cách Seoul kho ng 40 d m v bên kia biên

giải đóng vai trò mọt s r n đe m nh m đ i v i hành đ ng quân s , có kh n ng t n công th đô Hàn Qu c ch trong vài phút, có th gi t h i hàng nghìn ng i, th m chí hàng ch c nghìn ng i ch trong vài gi xung đ t đ u tiên. Th ba, là m t n c y v i ch ng trình h t nhân m c h n ch và nh n th c đ c s di t vong s p x y đ n c a mình, Triqu Tiên s đ i m t v i nh ng s khích l m nh m đ phóng đ i m t hay nhi u thi t b h t nhân c a n c này trong m t hành đ ng tuy t v ng, và trong khi làm v y có kh n ng b n tr ng Hàn Qu c, Nh t B n, Guam ho c th m chí Hawaii hay n c M l c đ a. Tóm l i, trong khi s c m đ c a vi c áp đ ng m t gi i pháp quân s vào v n đ h t nhân Triqu Tiên đôi khi đã hi n di n, t t c các t ng th ng t Clinton tr đ i và bao g m c Clinton đã n l c tìm cách tránh kh i l a ch n thay th này.

Nh v y, M t lâu đã có 3 m c tiêu chính liên quan t i ch ng trình h t nhân c a Triqu Tiên: CVID, s tri n khai v phía tr c, và tránh s thay đ i ch đ b ng v l c t n kém. Và n c này đ ng th i duy trì các m c tiêu này, nh m t i vi c “đ c c i ch i n ch i” trong chính sách Triqu Tiên c a mình. Qu th t, có th đ t đ c m i m c tiêu trong s này m t cách riêng r . Trên th c t , có th cùng đ t đ c b t k 2 m c tiêu nào trong s 3 m c tiêu này. Tuy nhiên, nh tác gi ch ra i ph n sau, cách các m c tiêu này t ng tác trên th c t hi n nay có ngh a là không th có đ ng th i nhi u h n 2 m c tiêu kh thi. ây là “bỏ 3 nan giải” của M trong v n đ h t nhân Triqu Tiên.

“Bỏ 3 nan giải” của M trong vấn đề hốt nhân Triqu Tiên

Ý t ng v m t “bỏ 3 nan giải” - còn đ c nh c đ n v i tên gi “bỏ 3 b t kh thi” ho c “bỏ 3 mâu thu n” - là m t ý t ng c , nh ng th ng đ c p t i m t tình hu ng mà trong đó có 3 m c tiêu có l i, nh ng ch có th đ ng th i đ p ng đ c 2 trong s đó. M t ví d đ c nhi u ng i bi t đ n v m t “bỏ 3 nan giải” xu t phát t l nh v c kinh t v mô. L p lu n i đây là các nhà ho ch đ nh chính sách trong n n kinh t toàn c u mu n có t giá h i đái n đ nh, tính l u đ ng t do c a v n, và kh n ng ki m soát chính sách ti n t c a h , nh ng ch có th đ ng th i có đ c 2 trong 3 l a ch n này. Do v y, vi c có đ c s n đ nh c a t giá h i đái và tính l u đ ng c a v n có ngh a là ph i t b s ki m soát chính sách ti n t , c ng nh vi c có đ c tính l u đ ng c a v n và kh n ng ki m soát chính sách ti n t kéo theo vi c t giá h i đái ph i đ c th n i. L a ch n b t k 2 m c tiêu nào có ngh a là t b m c tiêu th ba.

Trong n l c đ i phó v i hành đ ng ph bi n v khí h t nhân c a Triqu Tiên, M

phải đổi mặt với tình thế khó xử từng t. Khi xem xét đúng thời mặt cách c n th n 3 m c tiêu chính của M là phi hật nhân hóa, tri n khai v phía tr c và tránh các phí t n của vi c thay đổi ch đ b ng v l c, đi u tr n n r r ràng là các nhà ho ch đ nh chính sách M s phi ch n ra 2 m c tiêu.

Tr c h t, hãy xem xét các l a ch n 1 và 2: CVID và tri n khai v phía tr c. Hai u tiên này có th cùng đ c duy trì, nh ng ch n u M s n sàng ch p nh n các phí t n g n li n v i m t chi n đ ch ch ng ph bi n v khí h t nhân trên bán đ o Triu Tiên. ó là do ho t đ ng tri n khai v phía tr c của M và vi c Triu Tiên t nguy n t b ch ng trình h t nhân của n c này v b n ch t là không phù h p v i nhau. ng c ch y u thúc đ y ch ng trình v khí h t nhân của Triu Tiên là s hi n di n của n c bá quy n toàn c u, t c là M, tri n khai quân s trên biên gi i phía Nam n c này. Trong khi Triu Tiên có th có các đ ng l c khác đ theo đ u i v khí h t nhân - ch ng h n nh các chính sách đ i ngo i c th của M và Hàn Qu c, nh ng s khích l c chính tr trong n i b Triu Tiên và các ý đ nh mang màu s c ch ngh a xét l i - b ng ch ng cho th y r ng nh ng s th t đ n gi n v s c m nh áp đ o của M và s tri n khai của n c này trên bán đ o Triu Tiên là các đ ng l c quan tr ng nh t.

Hãy xem xét th c t r ng vi c Triu Tiên ph bi n v khí h t nhân ph n l n không thay đ i qua nhi u n m, nh ng nhi u trong s các y u t khác này - ch ng h n nh s can đ chính tr và kinh t của M, các cu c đàm phán và th ng m i liên Triu và nh ng s liên k t chính tr trong n c của Triu Tiên - đã bi n đ i r t nhi u. i u này cho th y r ng có s tác đ ng của m t nguyên nhân b t di b t đ ch, c n b n h n (t c là s c m nh và kho ng cách g n của M). Và b ng ch ng r ng Triu Tiên có ý đ nh xây đ ng kho v khí h t nhân của n c này nh m t lá ch n cho vi c can đ vào chính sách đ i ngo i mang màu s c của ch ngh a xét l i c ng kém thuy t ph c t ng t. Ch ng h n, t n m 1995 đ n 2005, Triu Tiên có trung bình 6 hành đ ng khiêu khích quân s th ng th ng (không liên quan đ n tên l a và h t nhân). Tuy nhiên, t n m 2006 đ n 2016, sau v th h t nhân đ u tiên của n c này, con s này đã gi m xu ng đ i 3, cho th y r ng ch ng trình h t nhân của Triu Tiên đã khi n n c này b t khiêu khích trên ph ng di n quân s th ng, ch không phi khiêu khích h n.

Tóm l i, ch ng trình v khí h t nhân của Triu Tiên đ ng nh là nh m th c hi n đ i u mà v khí h t nhân làm t t nh t, đó là r n đ e các cu c t n công c th ng th ng l n h t nhân t các đ i th h ùng m nh bên ngo ài. Do đó, vi c duy trì binh lính M t i ch và liên minh M-Hàn có hi u l c trong khi đòi h i phi h t nhân hóa Triu Tiên v c b n có ngh a là M s phi s n sàng can đ vào vi c thay đổi ch đ b ng v l c. Vì s hi n di n của M khi n cho vi c Triu Tiên t nguy n t

b ch ng tr nh h t nhân c a n n c này không có kh n ng di n ra, l a ch n duy nh t đ CVID thành công s là vi c lo i b b ng v l c ho c vi c M r i kh i bán đ o và t b đ ng minh Hàn Qu c c a mình.

Ti p theo, hãy xem xét l a ch n 2 và 3: tri n khai v phía tr c và tránh s thay đ i ch đ t n kém. N u 2 m c tiêu này là các m c tiêu chính c a M , thì rõ ràng không th b sung thêm CVID, vì - nh ã đ c ch ra trên đây - chính s hi n di n c a M trên bán đ o là đ ng l c thúc đ y chính cho ch ng tr nh h t nhân c a Tri u Tiên. M t s ng i có th hy v ng r ng m t s l a g t chi n l c là câu tr l i cho v n đ này: v i vi c M đ e d a t n công đ gây s c ép bu c Tri u Tiên t b ch ng tr nh c a n n c này. Tuy nhiên, vì các phí t n kh ng l g n li n v i vi c s đ ng v l c ã đ c nêu ra trên đây, nh ng l i đ e d a nh v y trong tr ng h p t t nh t c ng ch đ c coi là không đáng tin c y và do đó ph n l n s không có hi u qu . Trong tr ng h p x u nh t, chúng s đ c coi là đáng tin c y, thúc đ y nh ng s kh i c l “s đ ng nó hay là m t nó” B ình Nh ng và đ e d a d n t i m t v phóng v khí h t nhân ph đ u t phía Tri u Tiên - chính là k t qu mà s l a g t này đ c d đ nh đ tránh kh i. Do v y, n u M mu n đ t vi c phi h t nhân hóa hoàn toàn làm m c tiêu chính sách đ i ngo i n i tr i trên bán đ o Tri u Tiên, thì n n c này s ph i cân nh c ho c di chuy n binh lính M ra kh i Hàn Qu c, và th m chí b i liên minh, ho c s n sàng lo i b ch ng tr nh v khí h t nhân - và có kh n ng là ch đ Tri u Tiên cùng v i nó - b ng v l c, và ch p nh n m i phí t n s kéo theo. M t l n n a, ch có th đ ng th i th c hi n đ c 2 trong 3 l a ch n này.

Cu i cùng, hãy xem xét l a ch n 2 và 3: CVID và tránh các phí t n g n li n v i vi c ch ng ph bi n v khí h t nhân b ng v l c. Hai l a ch n này có th đ c duy trì song song v i nhau, nh ng đi u này s là không th n u M hy v ng v n gi v th tri n khai v phía tr c c a mình trên bán đ o Tri u Tiên và liên minh c a n n c này v i Hàn Qu c. Vì không có kh n ng Tri u Tiên t nguy n t b ch ng tr nh h t nhân c a n n c này ch ng nào M v n tri n khai v phía tr c và liên minh v i Hàn Qu c, nên vi c duy trì CVID và tránh kh i s thay đ i ch đ b ng v l c t n kém trên th c t có ngh a là M s ph i di chuy n ra ngoài và th m chí cân nh c vi c b i các cam k t liên minh c a n n c này v i Hàn Qu c. Không th cùng lúc duy trì c 3 m c tiêu này.

Ph n bi n

M t s ng i có th ng n ng i tr c các l p lu n này. H s tuyên b r ng ch c h n ph i có các cách mà theo đó, c 3 l a ch n này có th đ c duy trì cùng m t

lúc. Chúng hẳn, một số người có thể lập luận rằng Trung Quốc là chìa khóa cho việc phi hạt nhân hóa Triều Tiên. Những người này có thể lập luận rằng với tư cách quốc gia duy nhất có quan hệ ngoại giao, quân sự và đặc biệt là kinh tế quan trọng với Triều Tiên, Trung Quốc có vẻ phù hợp để sử dụng kiểu ảnh hưởng đòn bẩy mà sẽ cho phép Mỹ duy trì các mục tiêu trung tâm của nước này. Việc Trung Quốc có ảnh hưởng đòn bẩy quan trọng đối với Triều Tiên dường như là đúng. Nhưng điều cũng đúng là Trung Quốc có các lợi ích của riêng nước này trên bán đảo Triều Tiên, và chúng mâu thuẫn gay gắt với các lợi ích của Mỹ.

Trong khi Trung Quốc chắc chắn sẽ ưa thích hơn một Triều Tiên phi hạt nhân, có 2 điều tối thiểu hơn nguyên nhân theo quan điểm của Trung Quốc. Thứ nhất là sự sụp đổ thềm lục địa của chế độ Triều Tiên, dẫn tới những dòng người tị nạn khổng lồ, và khí hậu nhân bản bùng nổ, và tiềm năng cho sự can thiệp quân sự quy mô lớn của các cường quốc bên ngoài. Và thứ hai là việc chia sẻ đường biên giới dài 880 dặm (1.420 km) với một “Triều Tiên lớn” cuối cùng được thống nhất, liên minh với Mỹ và có thể sẽ hữu hạt nhân. Do đó, theo quan điểm của Trung Quốc, việc có một Triều Tiên phụ thuộc sâu sắc, từng đối diện rõ ràng, nhìn chung thân thiện và được vẻ vang hạt nhân với tư cách một “vùng đệm” giữa chính nước này và các lực lượng Mỹ ở Hàn Quốc sẽ tiếp tục là điều được ưa thích hơn so với bất kỳ sự thay đổi mạnh mẽ nào trên bán đảo.

Những người chỉ trích cũng có thể lập luận rằng đây là vấn đề về chính sách. Họ có thể khẳng định rằng nếu Mỹ chỉ cần dựa với Triều Tiên một cách nghiêm túc - về chính trị, kinh tế và quân sự - Mỹ có thể duy trì được thế 3 lựa chọn này. Họ có thể lập luận rằng việc giảm bớt các mối đe dọa đối với Triều Tiên, can thiệp vào nước này về chính trị và tạo ra các mối quan hệ kinh tế sâu sắc sẽ khiến cho khoảng cách giữa Mỹ và bất kỳ mối đe dọa, và những tình huống hạt nhân bất hợp pháp đối với Triều Tiên. Tuy nhiên, họ sẽ cần dựa của Mỹ với Triều Tiên đơn giản là không xác nhận điều này. Dù trong những năm của “Thỏa thuận khung” dưới thời Clinton, “Đàm phán 6 bên” dưới thời Bush, hay với việc Chính quyền Obama ban đầu lên nắm quyền với sự sẵn sàng “chìa tay giúp đỡ”, Triều Tiên đều không cho thấy sự sẵn sàng nghiêm túc để bắt đầu những tình huống hạt nhân của mình. Nhưng điều này hoàn toàn không đáng ngạc nhiên. Khi xét đến sức mạnh to lớn của Mỹ và vẻ bề ngoài khai và phía trước của nước này trên bán đảo Triều Tiên (chưa nói tới thiên hướng của nước này đối với việc lật đổ các chế độ phi hạt nhân từng đối đầu), bất kỳ nỗ lực nào nhằm giảm bớt những mối đe dọa và gia tăng sự khích lệ đối Triều Tiên để bắt đầu những tình huống hạt nhân của nước này có khả năng sẽ thất bại.

Một số người cũng có thể lập luận rằng COVID, sự triển khai về phía trước và việc tránh thay đổi chế độ bùng nổ về lực có thể được duy trì được thế vì việc Triều Tiên

s p đ d i s c n ng c a chính n c này ch còn là vn đ v th i gian. H có th n đ nh r ng vì l đó, M đ n gi n có th “ch th i” trong khi ch đ Triu Tiên t đi đ n h i k t. n ng nhiên b t k đ i u gì c ng có th x y ra, nh ng khi nói t i s s p đ c a ch đ Triu Tiên, tác gi bài vi t s không trông mong vào đ i u đó trong th i gian t i. S s p đ n i t i c a Triu Tiên đã đ c d đoán t ít nh t nh ng n m 1990, và tuy th n c này đã tìm cách thách th c m i d đoán trong nhiu th p k, tr v ng qua 2 l n chuy n giao th h c a triu đ i Kim. H n n a, nh đã l u ý p h n đ u, v i vi c Triu Tiên nhanh chóng ti n t i m t kh n ng r n đ e hnt nhân m nh m h n, th i gian d ng nh đ ng v phía n c này m t cách rõ ràng h n. Khi xét đ n các đ i u ki n này, có v s là không khôn ngoan khi đ chính sách c a M d a trên d đoán v s bi n m t đ t ng t c a ch đ Triu Tiên. Và khi xét đ n t t c các phí t n và khó kh n mà m t k ch b n “h cánh c ng” nh v y có kh n ng s kéo theo, đây không ph i là đ i u mà chúng ta nên háo h c trông đ i.

Cu i cùng, nh ng ng i ch trích có th l p lu n r ng có các l a ch n trung gian: Có l có th thuy t ph c Triu Tiên t m d ng ti n trình hnt nhân c a n c này đ đ i l y nh ng s nh ng b chính tr, kinh t và an ninh t phía M. i u này đã và đang là c s c a đ xu t “đóng b ng kép” c a Trung Qu c: Triu Tiên s “đóng b ng” vi c phát tri n hnt nhân và tên l a c a n c này, trong khi M và Hàn Qu c s “đóng b ng” các cu c t p tr n quân s chung. Và s có l p lu n r ng vi c đ n gi n là ng n ch n s ti n b hnt nhân c a Triu Tiên c ng là m t b c ti n quan tr ng. Tác gi bài vi t nh t trí r ng vi c “đóng b ng” ch ng trình này s là m t di n bi n tích c c theo quan đ i m c a M. Tuy th, đ i u này ch ng h cho các l p lu n đ c đ a ra p h n trên. N u M s n sàng ch p nh n vi c “đóng b ng” ch ng trình hnt nhân nh m t k t qu ch p nh n đ c, thì trên th c t, n c này s t b CVID đ u tiên vi c tri n khai v phía tr c và vi c tránh s d ng v l c - m t d u hi u rõ ràng c a “b 3 nan gi” đang t n t i.

Th m chí nh ng l p lu n c a M ph n đ i “đóng b ng kép” c ng cho th y s t n t i c a m t “b 3 nan gi”. Nhiu ng i l p lu n r ng vi c t m d ng các cu c t p tr n quân s chung là không th ch p nh n đ c vì nó s gây t n h i t i cam k t c a M đ i v i đ ng minh Hàn Qu c c a n c này, cho th y r ng hành đ ng này u tiên vi c tránh chi n tranh và s ti n b r t không ch c ch n h ng t i vi c phi hnt nhân hóa Triu Tiên h n s tôn tr ng c a M đ i v i liên minh. Tuy v y, b ng vi c bác b “đóng b ng kép” đ ng h nguyên tr ng, nh ng ng i này ch kéo dài nh ng s mâu thu n trong chính sách đ i ngo i c a M. Trên th c t, b ng vi c đ xu t “đóng b ng kép” - nh m làm gi m b t các nguy c x y ra chi n tranh b ng m t s th a hi p gi a các cam k t liên minh và các đ ng thái h ng t i vi c phi hnt nhân hóa - Trung Qu c d ng nh nh y c m h n đ i v i s t n t i c a m t “b 3 nan gi” c a M so v i chính sách c a chính n c M.

L a ch n

Tóm l i, M không ch đ i m t v i m t lo t tình th t i n thoái l o ng nan trong chính sách Tri u Tiên c a n c này, mà là v i m t “b 3 nan gi” mang tính c n b n. N c này hy v ng đ t đ c m c tiêu phi h t nhân hóa hoàn toàn Tri u Tiên, duy trì v th t i n khai v phía tr c và liên minh M -Hàn, và tránh các phí t n g n li n v i vi c ch ng ph bi n v khí h t nhân b ng v l c. N ng M ch có th cùng lúc đ t đ c 2 vi c. N c này s ph i l a ch n. N u các l p lu n trên đây là đúng, đ i u này ch c ch n làm d y lên câu h i r ng M nên t p trung vào 2 l a ch n nào. Trong 3 l a ch n này, hai l a ch n nào n m trong l i ích an ninh qu c gia l n nh t c a M và khu v c nói chung? Khi xét đ n các phí t n kh ng l c a vi c ch ng ph bi n v khí h t nhân b ng v l c, tác gi bài vi t cho r ng đ i u này h u nh hoàn toàn là m t l a ch n gi a phi h t nhân hóa và t i n khai v phía tr c. Và l a ch n gi a 2 ph o ng án này ph thu c vào vi c chúng ta đang đ c p t i trung đ n dài h n hay ng n h n.

Trong trung đ n dài h n, đ i u chí ít c ng kh thi là M có th duy trì yêu c u c a n c này đ i v i vi c phi h t nhân hóa và tránh s d ng s c m nh quân s b ng m t t i n trình đ a chính n c này r i kh i bán đ o Tri u Tiên và đàm phán l i ho c gi i tán hoàn toàn liên minh M -Hàn. Khi xét đ n vi c đ a th c a bán đ o Tri u Tiên t o ng đ i có l i cho ho t đ ng phòng th , và r ng Hàn Qu c gi đ y v t t r i h n h n c v kinh t l n v quân s so v i n c láng gi ng ph o ng B c c a mình, đ i u này ch c ch n là có th th c hi n đ c. Tuy v y, đ tránh gây b t n l n trong khu v c, b t k đ ng thái nào xa r i kh i vi c t i n khai v phía tr c và h o ng t i vi c gi i tán liên minh M -Hàn s ph i di n ra t ng b c, có kh n ng trong vòng kho ng 1 th p k . Và rõ ràng, đ i u này không nói lên r ng n u M r i kh i bán đ o Tri u Tiên thì Tri u Tiên ch c ch n s t b nhanh chóng toàn b ch o ng trình v khí h t nhân c a n c này. Sau khi ph i gán ch u s c l p c a qu c t , các bi n pháp tr ng ph t kinh t trên toàn c u trong su t nhi u n m, Tri u Tiên s khó có th t b kh n ng h t nhân c a mình m t cách d dàng. V n đ ch là theo nh tình hình hi n nay, v i vi c M đã t i n khai v phía tr c và liên minh v i đ i th c a Tri u Tiên phía Nam, kh n ng Tri u Tiên t nguy n t b ch o ng trình h t nhân c a n c này trong ng n h n là g n nh b ng không.

Trong ng n h n, d o ng nh l a ch n ít t n kém nh t c a M là duy trì s t i n khai v phía tr c và tránh thay đ i ch đ b ng v l c t n kém, trong khi t b đòi h i c a n c này v CVID. Khi xét đ n nh ng phí t n kh ng l c g n li n v i vi c s d ng s c m nh quân s trên bán đ o Tri u Tiên, và các tác đ ng gây b t n c a vi c r i

khỏi bán đảo Triều Tiên một cách quá hợp tác, việc tập bệ công cuộc phi hạt nhân hóa và chấp nhận Triều Tiên như một nước sở hữu vũ khí hạt nhân đúng như là con đường hợp lý duy nhất trong ngắn hạn. Và thậm chí cách làm này có thể sẽ đem lại một số lợi ích tích cực nào đó. Việc đặt vấn đề phi hạt nhân hóa như điều kiện tiên quyết cho sự tiến bộ trong một số vấn đề quan trọng khác mà cả hai bên đều quan tâm, như những gì M đã làm từ lâu, có tác động như một số căn cứ để vi quan hệ tốt đẹp hơn ngay cả ở mức khiêm tốn giữa M và Triều Tiên. Nếu vấn đề phi hạt nhân hóa không đóng vai trò điều kiện tiên quyết cho các cuộc đàm phán, khả năng tiến bộ trong các lĩnh vực khác này - mức dù đúng như nhiên không được đảm bảo - chắc chắn sẽ được cải thiện. Trong khi các nhà hoạch định chính sách M có khả năng sẽ phản đối điều này - coi nó là “không thể chấp nhận được” hoặc “bất khả thi về mặt chính trị” - những mâu thuẫn căn bản trong số các ưu tiên chính sách hiện tại của M đòi hỏi phải đưa ra một số quyết định khó khăn. “Bỏ 3 nan giải” của M trong vấn đề hạt nhân Triều Tiên đúng nghĩa về việc nước này đến gần là không thể có được “cột chèo lặn chài”.

Nicholas D. Anderson, khoa Khoa học Chính trị, Đại học Yale, M. Bài viết được đăng trên [The Washington Quarterly](#), Mùa đông 2018.

Trần Quang (gt)